

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16-4-2021

V/v: “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Chung;

- Ông Nguyễn Tiến Chinh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/4/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 436/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc: “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 31/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng L, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn L1, xã Kh, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

(Có mặt).

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1995;

Nơi cư trú: Thôn S, xã Th, huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/9/2020, bản tự khai và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn anh Nguyễn Trọng L trình bày:

Anh và chị Ch có quan hệ vợ chồng, nhưng do chung sống không có hạnh phúc nên đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 67/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019, đã quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Trọng L.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Ch nuôi con là Nguyễn Trọng N, sinh ngày 25/02/2017. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi Tòa án giải quyết xong, anh vẫn là người trực tiếp nuôi con cho đến nay, con khỏe mạnh phát triển bình thường. Anh xét thấy chị Ch không đủ điều kiện để nuôi con chung, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết giao cho anh trực tiếp nuôi con là Nguyễn Trọng N, sinh ngày 25/02/2017.

Anh làm công việc là lao động tự do thu nhập là 10.000.000 đồng/ tháng, Anh xét thấy anh có đủ điều kiện để nuôi con tốt về mọi mặt.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Lân trình bày và giữ nguyên yêu cầu trên.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Ch trình bày: Sau khi có quyết định giải quyết của Tòa án, chị được quyền nuôi con. Sau khi chị đón con về nuôi được mấy ngày thì anh L lên bảo bố mẹ tôi là anh đón con và bố tôi đồng ý. Nhưng anh L không hỏi ý kiến của tôi. Sau đó tôi có xuống đón con thì anh L còn mắng, chửi chị. Chị có mua quà cho con thì anh không nhận, mang vứt ra đường và xua đuổi chị. Gia đình anh L muốn nuôi con chị cho nuôi con, nhưng không bao giờ chị sang tên cho anh Nguyễn Trọng L.

Tại phiên tòa hôm nay: Chị Nguyễn Thị Ch vắng mặt.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên việc Tòa án nhận đơn ngày 12/10/2010, nhưng đến ngày 27/10/2020, Tòa án thụ lý vụ án chậm 07 ngày theo quy định tại Điều 191 của BLTTDS, ngày 16/3/2020, Tòa án ra quyết định xét xử chậm 18 ngày theo quy định tại Điều 203 của BLTTDS.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì:

Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 81, 82, 82 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự (viết tắt là BLTTDS); Điều 24, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Xử: Chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện anh Nguyễn Trọng L.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Trọng N, sinh ngày 25/02/2017 từ chị Nguyễn Thị Ch sang anh Nguyễn Trọng L.

- Về án phí: Anh Nguyễn Trọng L phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Trọng L có đơn khởi kiện về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" với chị Nguyễn Thị Ch, nên căn cứ vào khoản 3 Điều 28 của BLTTDS xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

[1.2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị Ch là bị đơn có địa chỉ cư trú tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là đúng qui định.

[1.3]. Về sự vắng mặt của bị đơn chị Nguyễn Thị Ch: Tại phiên tòa hôm nay, chị Ch đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng của Tòa án. Tuy nhiên chị Ch vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt là đúng qui định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

Anh Nguyễn Trọng L và chị Nguyễn Thị Ch có quan hệ vợ chồng, nhưng chung sống không có hạnh phúc nên đã làm thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 67/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019, đã quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ch và anh Nguyễn Trọng L.

Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Ch nuôi con là Nguyễn Trọng N, sinh ngày 25/02/2017. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết.

Sau khi Tòa án giải quyết xong, anh L vẫn là người trực tiếp nuôi con cho đến nay, con khỏe mạnh phát triển bình thường.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản xác minh. Hội đồng xét xử nhận thấy: Sau khi có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 67/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019. Chị Ch có làm đơn yêu cầu thi hành án về việc giao con chung là Nguyễn Trọng N,

sinh ngày 25/02/2017 cho chị nuôi. Ngày 06/6/2019, theo biên bản giao con của Chi cục Thi hành án thì anh Lân đã tự nguyện giao con cho chị Ch.

Về mặt thực tế: Sau khi giao con cho chị Ch nuôi thì anh L có đón con về. Từ ngày 06/6/2019, anh L là người trực tiếp nuôi con cho đến nay, thời gian là hơn 1 năm. Trong thời gian anh nuôi con thì con khỏe mạnh phát triển bình thường và đang đi học mẫu giáo. Anh L đang sống chung cùng bố mẹ đẻ, có công việc và thu nhập, tại địa phương anh là công dân chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, không có vi phạm gì.

Chị Nguyễn Thị Ch đã xây dựng gia đình riêng và có cuộc sống riêng.

Mặc dù, chị Ch cho rằng anh L đón con về, sau đó anh L không cho chị đến thăm nom, đón con về nuôi. Chị Ch có ý kiến là để cho gia đình anh L nuôi con, nhưng không đồng ý sang tên cho anh L nuôi.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Anh L có đủ điều kiện để nuôi con, do đó việc thay đổi nuôi con của anh L là có căn cứ cần chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.4] *Về án phí*: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Trọng L phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[2.5] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 81, 82, 82 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều: 28, 35, 39, 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện anh Nguyễn Trọng L.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Trọng N, sinh ngày 25/02/2017 từ chị Nguyễn Thị Ch sang anh Nguyễn Trọng L.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh L không yêu cầu, nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Ch có quyền thăm nom con, anh L không được cản trở chị Ch thực hiện quyền này. Chị Ch không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Trọng L phải chịu 300.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án anh L đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/5011 ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L2, tỉnh Bắc Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Báo cho đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Nam;
- THADS huyện Lục Nam;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Toàn

Nơi nhận :

- *TAND Tỉnh*
- *VKSND Tỉnh , Huyện .*
- *Chi cục T.H.A. dân sự huyện*
- *Người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ . VP./.*

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Hoàng Văn Toàn